

Bản án số: **168/2021/HS-PT**

Ngày: 14-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Thanh Liêm**

Các thẩm phán: Ông **Nguyễn Thanh Long**

Ông **Mai Xuân Thành**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Nam Anh**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 14 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2020/TLPT-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo **Hồ M K** về tội “*Nhận hối lộ*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2020/HSST ngày 15/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

HỒ MINH K - sinh năm: 1964; tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Nguyên Trưởng phòng Thanh tra thuế - Cục thuế tỉnh Bình Định; Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Hồ T (Liệt sỹ) và bà Đỗ Thị M (chết); có vợ Trương Thị Tuyết H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 01/10/2017. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Vũ Mạnh H, Luật sư, C ty Luật TNHH X thuộc Đoàn luật sư T phố H Nội. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Đỗ Nguyễn Duy M, sinh năm 1977. Địa chỉ: thành phố Q, tỉnh Bình Định. Có mặt.

+ Cục Thuế tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đ - Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Văn N. Chức vụ: Trưởng phòng Phòng Thanh tra Kiểm tra thuế 2, Cục Thuế tỉnh Bình Định. Có mặt.

*** Những người làm chứng:**

1. Ông Phan Ngọc A - Sinh năm 1963; Địa chỉ: thành phố Q, tỉnh Bình Định. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông Phạm Trọng A1 - Sinh năm 1969; Nơi công tác: Cục thuế tỉnh Bình Định. Có mặt.

3. Ông Nguyễn Hoàng T - Sinh năm 1988; Nơi công tác: Cục thuế tỉnh Bình Định. Có mặt.

4. Bà Trần Thị Thu H - Sinh năm 1985; Nơi công tác: Cục thuế tỉnh Bình Định. Có mặt.

5. Bà Đặng Mậu Mỹ C - Sinh năm 1977; Địa chỉ: thành phố Q, tỉnh Bình Định. Có mặt.

6. Bà H Cẩm H1 - Sinh năm 1976; Địa chỉ: thành phố Q, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

7. Bà Lê H Phương Đ - Sinh năm 1995; Địa chỉ: thành phố Q, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

8. Ông Lâm Văn C - Sinh năm 1964; Địa chỉ: thành phố Q, tỉnh Bình Định. Có mặt.

9. Ông Bùi Đăng K - Sinh năm: 1973; Địa chỉ: thành phố Q, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/9/2017, Cục thuế tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 1324/QĐ- CT về việc thanh tra thuế tại C ty cổ phần xây dựng A (viết tắt là C ty A), thời gian thanh tra là 30 ngày kể từ ngày 01/9/2017 đến ngày 30/9/2017. Đoàn thanh tra gồm có 04 thành viên: Bị cáo Hồ M K - Trưởng phòng Thanh tra thuế làm Trưởng đoàn; bà Trần Thị Thu H - Chuyên viên làm Phó trưởng đoàn, các ông Phạm Trọng A1 và Nguyễn Hoàng T - Kiểm tra viên Cục thuế tỉnh Bình

Định làm thành viên. Nội dung thanh tra: “Tình hình chấp hành khai, quyết toán và nộp các loại thuế, phí vào ngân sách Nhà nước thời kỳ thanh tra năm 2014, năm 2015, năm 2016 và các niên độ khác có liên quan”.

Ngày 06/9/2017, Hồ M K lại được cử đi học lớp bồi dưỡng ở tỉnh Thừa Thiên Huế nên không tham gia cùng với Đoàn thanh tra.

Ngày 19/9/2017, bà Trần Thị Thu H cùng với các ông Phạm Trọng A1, Nguyễn Hoàng T trực tiếp đến C ty A để công bố Quyết định thanh tra và yêu cầu công ty cung cấp các chứng từ, số liệu trên sổ sách kế toán của công ty trong 03 năm (2014, 2015, 2016). Khi kiểm tra thì Đoàn thanh tra thuế không lập bất kỳ biên bản vi phạm nào đối với C ty A. Nhưng trong quá trình thanh tra, ông Phan Ngọc A là Kế toán trưởng của C ty A có báo cáo cho bà Đặng Mậu Mỹ C - Phó giám đốc C ty A biết về Đoàn thanh tra Thuế có nói “C ty có một số sai phạm sẽ bị phạt và truy thu với một số lỗi như thanh lý xe mô tô không đúng giá trị; kê khai mua sắm một số thiết bị văn phòng không có hồ sơ chứng minh phục vụ sản xuất và một số sai phạm khác như chi phí một số vật tư của một số công trình vượt so với định mức vật tư như đã dự toán”; cụ thể:

- Công trình S: Định mức theo dự toán thép 10,5 tấn; nhưng thực tế xuất cho công trình này là 20 tấn; vượt 9,5 tấn;

- Công trình K: Định mức theo dự toán thép 5,9 tấn; nhưng thực tế xuất cho công trình này là 12,2 tấn; vượt 6,3 tấn;

- Công trình Nước sạch C: Định mức theo dự toán thép 11 tấn; nhưng thực tế xuất cho công trình này là 21,2 tấn; vượt 10,2 tấn;

- Công trình K: Định mức theo dự toán thép 17,6 tấn; nhưng thực tế xuất cho công trình này là 38,4 tấn; vượt 20,8 tấn;

- Công trình trường C: Định mức theo dự toán thép 25,6 tấn; nhưng thực tế xuất cho công trình này là 35,8 tấn; vượt 10,2 tấn. (BL số 186, 298, 299, 302).

Vào khoảng 9 giờ 00 phút ngày 24/9/2017, Hồ M K điện thoại cho ông Đỗ Nguyễn Duy M để đăng ký làm việc vào buổi chiều thì được ông M đồng ý. Trong buổi sáng này, Hồ M K có gọi điện cho ông Phạm Trọng A1 là thành viên trong Đoàn thanh tra đến quán cà phê số 19 đường Trần Nguyên Đán, thành phố Q, tỉnh Bình Định và hỏi ông A1 “Có phát hiện C ty cổ phần xây dựng A vi phạm gì không?” thì ông A1 trả lời “C ty cổ phần xây dựng A qua kiểm tra không khai thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường”. Sau đó K hỏi thêm “Còn vấn đề gì đáng lưu ý hay không?” thì ông A1 trả lời “C ty cổ phần xây dựng A hàng năm có doanh thu khoảng 16 tỷ, nhưng tồn kho năm 2016 khoảng 06 tỷ là lớn”. Nghe vậy, ông K hỏi ông Phạm Trọng A1 “Chiều có đi làm tại C ty cổ phần xây dựng A được không?” thì ông A1 từ chối.

Chiều ngày 24/9/2017, Hồ M K, đi cùng với ông Nguyễn Hoàng T đến tại Văn phòng kế toán của C ty A gặp ông Đỗ Nguyễn Duy M, bà Đặng Mậu Mỹ C và ông Phan Ngọc A. Tại đây, ông Nguyễn Hoàng T lập biên bản trên máy tính xách tay; sau đó K trao đổi trực tiếp với C ty A và đã đưa ra một bản danh sách liệt kê các lỗi sai phạm được phát hiện qua thanh tra, trong đó tập trung vào hai lỗi lớn là đưa chi phí vật tư sắt thép vào một số công trình vượt dự toán và nguyên, vật liệu tồn kho có giá trị trên sổ sách năm 2016 lớn; cụ thể là sắt thép, xăng, dầu tồn kho là không có thật vì C ty không có bồn kho để lưu trữ. K đã nói nếu kiểm tra thực tế không có sẽ buộc C ty A phải xuất toán toàn bộ các khoản chi phí và hạch toán tồn kho không hợp lý, cộng với các lỗi khác thì tổng số tiền phạt thuế và truy thu thuế đối với C ty A là 1.387.000.000 đồng. Nghe vậy, ông Đỗ Nguyễn Duy M đã nhờ Hồ M K giúp đỡ bỏ qua các lỗi vi phạm này thì được K đồng ý.

Sau đó, K đã yêu cầu bà C, ông Phan Ngọc A, ông Nguyễn Hoàng T đi ra ngoài để trao đổi riêng với ông Đỗ Nguyễn Duy M. Trong lúc trò chuyện, Hồ M K đã yêu cầu ông M tắt điện thoại di động và để trên bàn làm việc, sau đó ra điều kiện ông M đưa cho K 120.000.000 đồng đến 130.000.000 đồng và cho ông Nguyễn C T - Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Định 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng thì sẽ bỏ qua các lỗi sai phạm lớn mà chỉ xử lý các lỗi nhẹ với mức tiền phạt khoảng 70.000.000 đồng. Nghe vậy, ông Đỗ Nguyễn Duy M quá bức xúc nên bỏ ra ngoài và nói lại lời đề nghị của K cho ông Phan Ngọc A và bà Đặng Mậu Mỹ C biết, đồng thời yêu cầu ông Phan Ngọc A vào gặp Hồ M K để trao đổi lại.

Lúc này, ông Phan Ngọc A vào gặp và thắc mắc với K số tiền đưa riêng quá cao, trong khi các lỗi sai phạm không đáng kể nên Hồ M K đã giảm số tiền đưa riêng xuống còn 130.000.000 đồng (trong đó phần của Hồ M K còn 110.000.000 đồng và phần đưa cho ông Nguyễn C T - Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Định 20.000.000 đồng). Sau khi ông Phan Ngọc A ra ngoài, K đã hỏi lại ý kiến của ông Đỗ Nguyễn Duy M như thế nào thì ông M trả lời là “Tùy anh”. K đã yêu cầu ông Nguyễn Hoàng T đưa 02 biên bản xác nhận số liệu thanh tra có nội dung như nhau vừa được lập để cho C ty A xem, ký xác nhận và chuyển lại cho Đoàn thanh tra một bản.

Vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 25/9/2017, K gọi điện thoại hỏi thúc ông Đỗ Nguyễn Duy M đưa số tiền nói trên nhưng ông M hẹn lại vì chưa có đủ tiền. Tiếp đến ngày 28/9/2017, Hồ M K gọi điện thông báo cho ông Đỗ Nguyễn Duy M biết kết quả thanh tra, nhưng chưa có kết luận chính thức và đồng thời giục ông M đưa tiền, ông M tiếp tục hẹn lại với lý do chưa chuẩn bị kịp (BL số 197, 198, 199, 202, 204, 205, 208, 252, 296, 297).

Ngày 29/9/2017, Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Định ký Kết luận thanh tra số 1716/KL-CT và Quyết định số 1542/QĐ-CT về việc xử lý vi phạm về thuế đối với C ty A số tiền 69.763.109 đồng và gửi quyết định nói trên qua đường bưu điện cho C ty A biết.

Do quá bức xúc trong việc Hồ M K gọi điện đòi tiền nên khoảng 14 giờ ngày 01/10/2017, ông Đỗ Nguyễn Duy M gọi điện cho K đến quán cà phê H (Địa chỉ: thành phố Q, tỉnh Bình Định) để uống nước và đưa tiền. Khi đi, Hồ M K mang theo 01 túi xách màu nâu có chữ MMEINAILI đến quán cafe và để trên ghế kê sát bên chỗ mình ngồi. Trong lúc trò chuyện, Hồ M K đưa túi xách của mình cho ông Đỗ Nguyễn Duy M cầm; ông M lấy 01 bì nhựa màu đen bên trong có chứa 110.000.000 đồng tiền Việt Nam bỏ vào túi xách K đưa cho ông M; sau đó, ông M rút trong túi quần lấy 01 bì nhựa màu nâu, bên trong có chứa 20.000.000 đồng tiền Việt Nam đưa cho Hồ M K bỏ vào túi xách thì bị Tổ công tác Phòng cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Bình Định phát hiện. Qua kiểm tra túi xách của Hồ M K phát hiện có 02 bì nhựa màu đen và nâu, bên trong chứa tổng cộng 130.000.000 đồng tiền Việt Nam.

Ngày 03/8/2018 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo Hồ M K. Tuyên bố Hồ M K phạm tội “Nhận hối lộ”. Áp dụng khoản 2 Điều 354; các điểm v, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hồ M K 08 năm tù.

Ngày 26/11/2019 Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355 và Điều 358 BLTTHS. Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 37/2018/HSST ngày 03/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định để điều tra lại.

Quá trình điều tra lại, ngày 05/02/2020, ông Phạm Trường T là cán bộ Phòng cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Bình Định, có tham gia bắt giữ Hồ M K và có ghi lại video toàn bộ nội dung vụ việc phạm tội nên đã cung cấp và giao nộp cho cơ quan điều tra 02 tập tin video vào ngày 01/10/2017. Tất cả hai tập video này đã được cơ quan điều tra Trưng cầu giám định. (BL số 1673, 1674).

Ngày 25/02/2020, Viện K học Hình sự Bộ Công an đã có kết luận: 02 tập tin trên được khởi tạo ngày 01/10/2017 (trong đó: Tập tin video ghi hình tại quán cà phê H chứa trong USB hiệu Kingston màu xanh khởi tạo lúc 14 giờ 17 phút 56 giây; tập tin video ghi hình tại Cơ quan Cảnh sát điều tra chứa trong USB hiệu K3NGMAX màu vàng khởi tạo lúc 16 giờ 20 phút 30 giây), không phát hiện dấu vết cắt, ghép, chỉnh sửa nội dung; hình ảnh trong tập tin video ghi hình tại quán cà phê H (chứa trong USB hiệu Kingston màu xanh) và hình ảnh trong tập tin video thu từ camera an ninh của quán cà phê H (chứa trong USB hiệu PNY màu trắng) là cùng ghi lại diễn biến một sự việc; đồng thời các cuộc

hội thoại trong 02 tập tin video cần giám định đã được dịch ra thành văn bản (BL số: 1676).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2020/HSST ngày 15/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Hồ M K phạm tội “*Nhận hối lộ*”;

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 354; điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hồ M K 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/10/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, bị cáo Hồ M K có đơn kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hồ M K giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Tại đơn kháng cáo bị cáo K cho rằng, không có căn cứ, chứng cứ chứng minh bị cáo đã có hành vi đòi hối lộ số tiền 130.000.000 đồng; bị cáo không biết trước khi ông Đỗ Nguyễn Duy M bỏ hai bọc nhựa vào túi xách trong đó có tiền; ông M chỉ nói gửi quà là bánh kẹo cho cháu nhưng bị cáo không nhận. Tại Quyết định Thanh tra số 1324/QĐ-CT ngày 01-9-2017 không có nội dung thanh tra hàng tồn kho và cũng không có ai báo cho tôi biết. Bị cáo K yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, đình chỉ điều tra, tuyên bố bị cáo không phạm tội “*Nhận hối lộ*”, đồng thời truy tố ông Đỗ Nguyễn Duy M về tội Vu khống, tội Lợi dụng người có chức vụ để trục lợi, tội Đưa hối lộ và cùng đồng phạm với ông M là bà Đặng Mậu Mỹ C, ông Phan Ngọc A.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hồ M K thay đổi kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ M K và sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo Hồ M K.

Lời bào chữa của luật sư cho bị cáo Hồ M K nêu một số thiếu sót của cơ quan điều tra trong quá trình điều tra vụ án như: Lập biên bản không đúng địa điểm phạm tội, không được tham gia bắt quả tang nhưng lại quay camera và mấy năm sau mới cung cấp là không đúng... Luật sư cho rằng, gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo K trong quá trình công tác nhiều năm liền được công nhận chiến sĩ thi đua và được UBND tỉnh Bình Định và Bộ trưởng Bộ Tài chính tặng bằng khen. Bị cáo K đã thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo K khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo K có nhiều bệnh nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ M K giảm hình

phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Sau khi bị cáo Hồ M K bị bắt quả tang ngày 01-10-2017. Tại lời khai ngày 01-10-2017, bị cáo K khai không biết túi xách của ai, không biết ai mang túi xách đến, tôi không thấy túi xách và không biết vì sao có. Tôi khẳng định túi xách này không phải của tôi và không phải do tôi mang đến (BL 217, 218). Tại lời khai ngày 02-10-2017, bị cáo K khai: Túi xách màu nâu không phải của tôi, không phải do tôi mang đến quán cà phê. Do tôi không để ý nên không biết khi tôi đến quán cà phê đã có túi xách trên đặt cạnh chỗ ngồi của tôi chưa. Tôi cũng không biết ai đặt túi xách này cạnh chỗ ngồi của tôi và đặt lúc nào. Theo tôi túi xách trên có thể là của ông M. Ông M đổ oan cho tôi chứ túi xách không phải của tôi. Ông M không đưa cho tôi bất kỳ đồ vật gì và tôi cũng không nhận bất cứ thứ gì của ông M. Nếu cơ quan cảnh sát điều tra thu thập được hình ảnh từ camera bảo vệ của quán cà phê H tại 02 Phan Đình Phùng, thành phố Q thể hiện túi xách này do tôi mang đến và tôi có nhận tiền của ông M thì tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật (BL 219, 220). Tại lời khai ngày 03-10-2017, bị cáo K khai: Túi xách màu nâu nêu trên không phải túi xách của tôi và không phải do tôi mang đến. Nếu cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Bình Định thu thập được hình ảnh thể hiện túi xách màu nâu nêu trên do tôi mang đến quán cà phê H hồi 14 giờ ngày 01-10-2017 và tôi có nhận 02 bọc tiền đặt trong 02 bì ni lông của ông Đỗ Nguyễn Duy M thì chứng tỏ việc ông M tố cáo là đúng và tôi xin chịu xử lý theo quy định của pháp luật. Sau khi xem đoạn video nêu trên, tôi xác định túi xách màu nâu là của tôi và do tôi mang đến quán cà phê H vào lúc 14 giờ 10 phút ngày 01-10-2017, tôi là người mở túi xách để ông M (người mặc áo trắng) bỏ bọc ni lông màu đen vào túi xách của tôi, còn bao ni lông màu nâu là do ông M đưa cho tôi và tôi tự bỏ vào túi xách của tôi. Hai bọc ni lông này ông M đưa cho tôi là quà của ông M cho tôi. Khi cơ quan điều tra kiểm tra bọc ni lông chứa tiền, tôi thấy sự việc nghiêm trọng nên tôi không nhận túi xách của tôi. Sau khi xem xong video tôi thấy sự việc được ghi nhận rõ ràng, không thể chối cãi được nữa nên tôi mới thừa nhận túi xách của tôi và thừa nhận việc tôi nhận 02 bọc ni lông màu đen và màu nâu của ông Đỗ Nguyễn Duy M (tôi đưa túi xách cho ông M bỏ bọc màu đen vào và ông M đưa bọc màu nâu cho tôi tự bỏ vào xách của tôi (BL 223, 224). Tại lời khai ngày 29-12-2017, bị cáo K khai: Tôi đã xem đoạn video ghi hình đã được cơ quan cảnh sát điều tra thu thập, trích xuất từ camera tại quán cà phê H, địa chỉ thành phố Q thể hiện như sau: ... Vào lúc 14 giờ 12 phút 38 giây tôi (K) dùng tay trái với lấy túi xách của tôi đang để

đối diện ông M và bên cạnh phía trái của tôi. Vào lúc 14 giờ 12 phút 42 giây, tôi (K) mở túi xách của mình để cho ông M bỏ bọc màu đen đã lấy ra từ túi quần của ông M vào túi xách của tôi. Vào lúc 14 giờ 12 phút 46 giây, khi tôi (K) đang dùng 2 tay mở túi xách cho ông M bỏ bọc màu đen vào túi thì tay trái của ông M rút trong túi quần phía trái một bọc màu nâu khác đưa thêm cho tôi, lúc đó tôi chưa cầm bọc màu nâu. Vào lúc 14 giờ 12 phút 49 giây, tôi (K) cầm bọc màu nâu do ông M đưa. Vào lúc 14 giờ 12 phút 51 giây, nhân viên phục vụ nam giới nói trên đặt quả dừa trước mặt tôi và khi đó trên tay của tôi vẫn đang cầm bọc màu nâu, tay đưa về hướng ông M và trên đoạn video có thể hiện tôi đang có động thái nói chuyện với ông M. Vào lúc 14 giờ 12 phút 56 giây, tôi (K) bỏ bọc màu nâu vào túi xách của mình. Vào lúc 14 giờ 13 phút 03 giây, tôi (K) đặt túi xách của tôi về trở lại vị trí cũ. Trong quá trình làm việc thì vào lúc 14 giờ 16 phút 32 giây, theo yêu cầu tôi đã lấy 02 bọc nói trên để trên bàn và cũng theo yêu cầu của ông M mở 02 bọc ra thể hiện bên trong là tiền Việt Nam đồng và sau đó ông M gói lại và bỏ vào túi xách của tôi như ban đầu. Đồng thời tổ công tác, trong đó có công an đã yêu cầu tôi cùng với ông M về trụ sở của cơ quan cảnh sát điều tra tại 41 H để làm việc (BL 243 đến 245); Tại lời khai ngày 15-01-2018 (có đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định và luật sư), bị cáo K khai: Đối với vấn đề công ty cổ phần xây dựng A treo số liệu trên sổ kế toán năm 2016 với giá trị lớn thì tôi (K) đã biết trước khi tiến hành thanh tra thông qua việc đánh giá, phân tích số liệu để xác định phạm vi sẽ tiến hành thanh tra... Tuy nhiên, do vấn đề tồn kho được chuyển số liệu sang năm 2017, do đó cả đoàn thanh tra trong đó có tôi đã thống nhất không tiến hành kiểm tra nội dung này...Việc thống nhất không kiểm tra hàng tồn kho của đoàn chỉ thống nhất miệng, không được thể hiện trong biên bản họp (BL 247). Tại lời khai ngày 22-01-2018 (có đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định và luật sư), bị cáo K khai: Về ghi hình của camera được mô tả: Lúc ông M Phó giám đốc công ty cổ phần A bỏ bọc màu đen vào túi xách thì ông M có nói để trao đổi với tôi là: A đưa cái túi xách cho tôi mượn, tôi gửi cảm ơn đoàn, và lúc đó ông M đưa tiếp gói nhỏ màu nâu ông cũng nói chuyện: Khi tôi hỏi thứ gì vậy, thì ông bảo là cũng gửi cảm ơn đoàn thanh tra... về hàng tồn kho: Khi phân tích hồ sơ để kiểm tra theo rủi ro về thuế thì T, A1 có báo với tôi là hồ sơ công ty xây dựng A có hàng tồn kho (hồ sơ phân tích vào tháng 8-2017) thì cả tập thể đoàn thống nhất chưa đưa nội dung kiểm tra kho hàng của công ty cổ phần xây dựng A vì không có thẩm quyền (BL 258). Tại lời khai ngày 23.01.2018 (có đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định và luật sư), bị cáo K khai: Tôi nghĩ quà ông M gửi có giá trị dưới 500.000 đồng nên nhận không bị xử lý (BL 260). Tại lời khai ngày 30.01.2018 (có đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định và luật sư), bị cáo K khai: Tôi không có cơ sở nào chỉ dựa vào cảm nhận rằng gói quà có giá

trị dưới 500.000 đồng nên đồng ý nhận (BL 264).

[2]. Lời khai của ông Phạm Trọng A1: Lời khai ngày 04-10-2017, ông A1 khai: Trong quá trình thanh tra tôi thấy trong báo cáo tài chính cuối năm 2016 thể hiện hàng tồn kho có giá trị lớn khoảng 06 tỷ đồng. Nhưng vì hàng tồn kho không thuộc mảng giá trị vốn do tôi kiểm tra nên tôi đã báo lại việc này cho ông K biết để lưu ý và có biện pháp kiểm tra... Sáng ngày 24-9-2017, lúc đó ông K đi học ở Huế về và gặp tôi tại quán cà phê số 19 Trần Nguyên Đán, thành phố Q. Trong quá trình nói chuyện với ông K thì tôi có báo miệng với ông K chuyện này. Lời khai ngày 23-11-2017, ngày 19-01-2018, ngày 23-4-2020, bản tự khai ngày 07-12-2017, ông A1 khai: Sáng ngày 24-9-2017 ông K điện thoại và tôi đi uống cà phê với ông K tại quán số 19 Trần Nguyên Đán, thành phố Q. Trong lúc nói chuyện thì ông K hỏi: “Nó không có sai phạm gì thì ngoài ra còn có lưu ý gì khác không”. Tôi A1 trả lời: Trên báo cáo tài chính năm 2016 có giá trị tồn kho khoảng 6 tỷ là hơi nhiều ... tôi báo cáo vấn đề này để ông K là trưởng đoàn xét thấy cần thiết có thể yêu cầu doanh nghiệp giải trình và kiểm tra (BL 316A, 319, 323, 1720)

[3]. Lời khai của ông Nguyễn Hoàng T: Lời khai ngày 04-10-2017, ngày 21-11-2017, ngày 06-12-2017, ngày 29-01-2018, bản tự khai ngày 08-12-2017, ông T khai có nội dung: Khi đến công ty cổ phần xây dựng A, ông K ngồi trao đổi với ông M và vợ ông M là bà C, còn tôi đang ngồi lập biên bản xác nhận số liệu thanh tra nên không nghe trao đổi gì. A K có yêu cầu tôi, anh A, bà C đi ra ngoài để anh K trao đổi riêng với anh M (BL 266 đến 271, 275, 279, 281).

[4]. Lời khai của ông Đỗ Nguyễn Duy M, bà Đặng Thị Mậu C, ông Phan Ngọc A thể hiện: Chiều ngày 24-9-2017, K cùng với ông Nguyễn Hoàng T đến công ty A làm việc với ông M, bà C, ông A. Tại buổi làm việc K đã đưa ra 01 tờ giấy A4 liệt kê các lỗi sai phạm được phát hiện qua thanh tra; trong đó tập trung vào hai lỗi lớn là đưa chi phí vật tư sắt thép vào một số công trình vượt dự toán và nguyên vật liệu tồn kho có giá trị trên sổ sách năm 2016 lớn; cụ thể là sắt thép, xăng dầu tồn kho. K đã nói nếu kiểm tra thực tế không có sẽ buộc công ty A xuất toán toàn bộ các khoản chi phí và hạch toán tồn kho không hợp lý, cộng với các lỗi khác thì tổng số tiền phạt thuế và truy thu thuế đối với công ty A là 1.387.000.000 đồng. Sau đó, K thu hồi lại tờ giấy A4 và yêu cầu ông A, bà C, ông T đi ra khỏi phòng để K và ông M ở lại trong phòng trao đổi riêng.

Ông M khai: Trong lúc trò chuyện K yêu cầu ông M tắt điện thoại di động và để trên bàn làm việc, sau đó ra điều kiện ông M đưa cho K 120.000.000 đồng đến 130.000.000 và cho ông Nguyễn C T, Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Định 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng thì sẽ bỏ qua các lỗi sai phạm lớn mà chỉ xử lý các lỗi nhẹ với mức tiền phạt khoảng 70.000.000 đồng. Nghe vậy, ông M

quá bức xúc nên bỏ ra ngoài và nói lại cho ông A, bà C biết, đồng thời yêu cầu ông A vào gặp K để trao đổi lại. Ông A vào gặp K thắc mắc số tiền đưa riêng quá cao, trong khi các lỗi sai phạm không đáng kể nên K đã giảm số tiền đưa riêng xuống còn 130.000.000 đồng (trong đó phần của K còn 110.000.000 đồng và phần đưa cho ông Nguyễn C T, Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Định 20.000.000 đồng). Sau khi ông A ra ngoài, K hỏi lại ý kiến của ông M như thế nào thì ông M trả lời là “tùy anh”. K yêu cầu ông Nguyễn Hoàng T đưa 02 biên bản xác nhận số liệu thanh tra có nội dung như nhau vừa được lập để công ty A xem, ký xác nhận và chuyển lại cho Đoàn thanh tra 01 bản.

Không đồng ý với yêu cầu của K, ngày 28-9-2017 ông M đã làm đơn tố cáo gửi Ban nội chính tỉnh ủy Bình Định. Do K liên tục gọi điện thúc ép đưa tiền nên vào khoảng 14 giờ ngày 01-10-2017 ông M đến quán cà phê H tại số 02 đường Phan Đình Phùng, thành phố Q, tỉnh Bình Định đưa 130.000.000 đồng cho K thì bị bắt quả tang.

[5]. Với những chứng cứ đã được phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồ M K, Trưởng phòng Phòng Thanh tra thuế Cục thuế tỉnh Bình Định được giao nhiệm vụ Trưởng Đoàn thanh tra thuế tại công ty cổ phần xây dựng A. Khi phát hiện sai phạm ngoài nội dung thanh tra, K không báo cáo với lãnh đạo để bổ sung nội dung thanh tra mà tự ý bỏ qua để nhận 130.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Hồ M K đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử về tội “Nhận hối lộ” theo điểm c khoản 2 Điều 354 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[6]. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ phạm tội, đồng thời xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Hồ M K như: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là con liệt sỹ và xử phạt Hồ M K với mức án 08 năm tù. Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Hồ M K như: Mẹ của bị cáo Hồ M K được nhà nước tặng Bằng gia đình cách mạng, Bằng vàng gia đình danh dự, Bằng gia đình kháng chiến, Huân chương kháng chiến hạng nhất; bản thân bị cáo K nhiều năm được công nhận chiến sỹ thi đua cơ sở, được UBND tỉnh Bình Định tặng bằng khen và Bộ trưởng Bộ tài chính tặng bằng khen. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo K khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới nên có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ M K, cũng như lời bào chữa của luật sư cho bị cáo, sửa bản án sơ thẩm giảm cho bị cáo K một phần hình phạt. Còn những thiếu sót trong quá trình điều tra như luật sư nêu không làm thay đổi bản chất của vụ án vì bị cáo K đã khai nhận tội.

[7]. Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Hồ M K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8]. Những phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ M K và sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 354; điểm s, v, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hồ M K 06 (sáu) năm tù về tội “Nhận hối lộ”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-10-2017.

2. Về án phí: Hồ M K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Bình Định;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thanh Liêm